

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP
ĐOÀN KSFINANCE**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **16** /2022/KSF-CBTT

Hà Nội, ngày **14** tháng **6** năm 2022

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán nhà nước
Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KSFINANCE**

- Mã chứng khoán: KSF
- Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà Sunshine Center, 16 Phạm Hùng, Phường Mỹ Đình 2, Quận Nam Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
- Điện thoại liên hệ: (024) 7305 2999 Fax:
- E-mail: info@ksf.vn

2. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Tập đoàn KSFinance công bố thông tin Phụ lục số 02 về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ công ty. Chi tiết tại Phụ lục đính kèm.

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày **14**./.**6**./2022 tại đường dẫn: <https://ksf.vn/cong-bo-thong-tin/>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: IR-IPO.

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT
(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



TRẦN THỊ HẰNG

PHỤ LỤC SỐ 02
SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỀU CỦA ĐIỀU LỆ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN KSFINANCE

- Căn cứ Nghị quyết số 01/2022/KSF/NQ-ĐHĐCĐ ngày 09/04/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty Cổ phần Tập đoàn KSFinance;

Điều 1. Công ty Cổ phần Tập đoàn KSFinance (“Công ty”) sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ Công ty, chi tiết như sau:

(Phần này của trang được cố ý để trống)

Bảng 01:

STT	Điều khoản	Nội dung Điều lệ trước thay đổi	Nội dung Điều lệ sau sửa đổi	Ghi chú
1	Khoản 1, Điều 4	1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty là: <i>Chi tiết tại bảng 01-1.</i>	1. Ngành, nghề kinh doanh của Công ty được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia theo từng thời điểm. Công ty được phép hoạt động bao gồm nhưng không giới hạn ngành nghề phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ Công ty.	
2	Khoản 3, Điều 4	3. Tỷ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tối đa tại Công ty là 0%.	(Bỏ)	

Bảng 01-1: Ngành nghề kinh doanh của Công ty quy định tại Khoản 1, Điều 4 Điều lệ và Phụ lục 01 Sửa đổi, bổ sung một số điều của Điều lệ Công ty:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Phá dỡ	4311
2	Chuẩn bị mặt bằng (Trừ hoạt động rà phá bom mìn và các hoạt động tương tự)	4312
3	Lắp đặt hệ thống điện	4321
4	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
5	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
6	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
7	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản	6810 (Chính)
8	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: Dịch vụ tư vấn, quảng cáo, quản lý bất động sản (Đối với các ngành nghề kinh doanh có điều kiện, Doanh nghiệp chỉ kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	6820
9	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn; - Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
10	Xây dựng nhà để ở	4101
11	Xây dựng nhà không để ở	4102
12	Xây dựng công trình điện	4221
13	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
14	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: - Quán rượu, bia, quầy bar	5630
15	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
16	Dịch vụ tắm hơi, massage và các dịch vụ tăng cường sức khỏe tương tự (trừ hoạt động thể thao) Chi tiết: - Dịch vụ tắm hơi, massage, tắm nắng, thẩm mỹ không dùng phẫu thuật	9610
17	Xây dựng công trình công ích khác	4229
18	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: - Nhà hàng, quán ăn, hàng ăn uống	5610
19	Xây dựng công trình thủy	4291
20	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
21	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
22	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
23	Xây dựng công trình đường sắt	4211
24	Xây dựng công trình đường bộ	4212
25	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
26	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách	5621

	hàng	
27	Bán buôn kim loại và quặng kim loại <i>Chi tiết:</i> - Bán buôn sắt, thép - Bán buôn kim loại khác	4662
28	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
29	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh	4773
30	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Loại trừ đầu giá	4799
31	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
32	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
33	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan <i>Chi tiết:</i> - Dịch vụ tư vấn kiến trúc gồm: thiết kế và phác thảo công trình; lập kế hoạch phát triển đô thị và kiến trúc cảnh quan; - Thiết kế máy móc và thiết bị; - Thiết kế kỹ thuật và dịch vụ tư vấn cho các dự án liên quan đến kỹ thuật dân dụng, kỹ thuật đường ống, kiến trúc giao thông. - Giám sát thi công xây dựng cơ bản - Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng (Điều 152 Luật Xây dựng năm 2014); - Tổ chức thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình (Điều 154 Luật Xây dựng năm 2014); - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình, kiểm định xây dựng (Điều 155 Luật Xây dựng năm 2014); - Thi công xây dựng công trình ((Điều 157 Luật Xây dựng năm 2014); - Hoạt động tư vấn đầu tư xây dựng ((Điều 3 Luật Xây dựng năm 2014).	7110
34	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
35	Hoạt động thiết kế chuyên dụng	7410
36	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu <i>Chi tiết:</i> - Hoạt động tư vấn đầu tư; - Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng;	6619
37	Lập trình máy vi tính	6201
38	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
39	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
40	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
41	Cổng thông tin (Loại trừ hoạt động báo chí)	6312
42	Hoạt động tư vấn quản lý (Loại trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020

43	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
44	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa <i>Chi tiết: Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa</i>	4610
45	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
46	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
47	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
48	Xuất bản phần mềm	5820
49	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học tự nhiên	7211
50	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ	7212
51	Quảng cáo <i>(Loại trừ quảng cáo thuốc lá)</i>	7310

Điều 2. Phụ lục số 02 này có hiệu lực kể từ ngày ký. Phụ lục số 02 là một phần không thể tách rời của Điều lệ Công ty ký ngày 18/05/2021 và Phụ lục số 01 ngày 01/09/2021.

Hà Nội, ngày 14 tháng 06 năm 2022

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
TỔNG GIÁM ĐỐC**



ĐỖ THỊ ĐỊNH